

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 13- 5-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Ngọc Liễu;
Bà Vũ Thị Luyến.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST- HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Hữu V**, sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu phố KhT, phường TrS, thành phố SS, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Nguyễn Hữu X và bà Nguyễn Thị Ng; gia đình có 03 anh chị em, Vũ là con thứ ba; vợ: Trương Thị H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/01/2011 Chủ tịch UBND thị xã SS (nay là thành phố Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa, Quyết định cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm cai nghiện 05 - 06 tỉnh Thanh Hóa; chấp hành xong trở về địa phương ngày

16/01/2013; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2019 sau chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 00' ngày 14/01/2019 tổ công tác của Công an phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn đang đi làm nhiệm vụ, khi đến nhà Nguyễn Hữu V, thì phát hiện V có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi tổ công tác yêu cầu, vận động Vũ đã giao nộp: 01 túi nilon nhỏ màu trắng, có viền màu đỏ, kích thước khoảng 3cm x 6cm, bên trong có chứa 05 túi nilon nhỏ màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng 1cm x 1cm, gồm 03 túi có viền màu xanh và 02 túi có viền màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong kí hiệu M), theo V khai nhận thì đó là “ma túy đá”; 01 công thủy tinh dài khoảng 15cm có một đầu hình phễu.

Ngày 16/01/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 399/MT-PC09; kết luận các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,742g (không phẩy bảy bốn hai gam) loại: Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu V khai nhận: Với mục đích mua ma túy về sử dụng, khoảng 20 giờ ngày 13/01/2019, V đón xe buýt từ thành phố SS lên khu vực cầu ĐH, thành phố Thanh Hóa, để tìm mua ma túy. Tại đây, V gặp một người đàn ông không quen biết, V hỏi “Anh có biết chỗ nào bán ma túy không”. Người đàn ông này trả lời “Mua bao nhiêu đưa tiền đây tao bán cho”. V đưa cho người này 500.000 đồng và nói “Bán cho năm trăm nghìn ma túy đá”, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho Vũ 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy đá, V cầm lấy rồi cho vào túi quần đang mặc và hỏi xin thêm được khoảng 10 túi nilon nhỏ. Sau khi mua ma túy xong, V bắt xe buýt về thành phố Sầm Sơn. V về nhà, mọi người đi vắng, V mang túi ma túy vừa mua được ra, dùng một đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu có sẵn xúc ma túy từ túi ma túy vừa mua cho vào 05 túi nilon

nhỏ gói thành 05 túi ma túy mới đựng chung vào túi bóng loại bông ngoáy tai, V cất giấu vào túi quần, nhằm mục đích để khi đi biển dài ngày V mang theo để sử dụng. Số ma túy còn lại V cho vào cống thủy tinh rồi sử dụng hết. Sử dụng ma túy xong, V cất cống thủy tinh vào trong tủ, chai nhựa V dùng để sử dụng ma túy cùng với các túi nilong nhỏ còn thừa rồi đem vứt vào thùng rác ngoài đường. Sau đó V đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 14/01/2019 tổ công tác Công an phường Trung Sơn đến nhà Vũ để vận động, thuyết phục, V đã lấy số ma túy đã đang cất giấu và 01 cống thủy tinh ra giao nộp.

Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01(một) phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Phạm Mạnh Linh, Ngô Văn Nhật và các hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 (một) đoạn ống thủy tinh, dài khoảng 15cm, có một đầu hình phễu hiện đang bảo quản theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 20/CTr - VKS.SS ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Nguyễn Hữu V, về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, xử phạt Nguyễn Hữu V, mức án từ 18 đến 24 tháng tù, về tội *“Tàng trữ trái phép chất am túy”*. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Hữu V, khai nhận đã mua số ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,65m không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực cầu ĐH, phường ĐH, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử xử theo qui định của pháp luật là hoàn toàn có cơ sở cần được chấp nhận.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Cụ thể: Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 14 tháng 01 năm 2019, tại gia đình Nguyễn Hữu V thuộc khu phố Khanh Tiến, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác Công an phường Trung Sơn đến nhà Vũ, để vận động thuyết phục và bắt giữ thu hồi được 0,742g chất ma túy, loại Methamphetamine, do V đang tàng trữ, mục đích để sử dụng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo, là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,742g chất ma túy, loại: Methamphetamine để sử dụng hoàn toàn không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Như vậy bị cáo đã hoàn thành hành vi phạm tội của mình. Ma túy là mối đe dọa đến sự phát triển lành mạnh của giống nòi, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức xã hội, làm soái mòn đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ma túy còn làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng: Ngày 17/01/2011, bị cáo bị Chủ tịch UBND thị xã SS (nay là thành phố SS) Quyết định cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm cai nghiện 05 - 06 của tỉnh Thanh Hóa, đã được giáo dục, cảm hóa. Chấp hành xong trở về địa phương ngày 16/01/2013. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, tái hòa nhập cộng đồng mà lại tiếp tục tái nghiện, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã mua ma túy về chia nhỏ mục đích để sử dụng. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Quá trình vận động, thuyết phục và yêu cầu của lực lượng Công an, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy do bị cáo đang tàng trữ cho lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015, do đó cũng cần xem xét giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết. Như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu V, phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 61; Điều 331; Điều 333; khoản 2, Điều 136; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu V, phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Hữu V, 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thi tiêu hủy Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01(một) phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Phạm Mạnh Linh, Ngô Văn Nhật và 05 hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 (một) đoạn ống thủy tinh, dài khoảng 15cm, có một đầu hình phễu. Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu V, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Thuyền